

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG**

Số: 33 / CBTT-CT
V/v Công bố thông tin

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 01 năm 2015

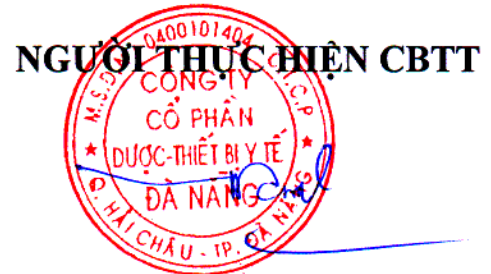
Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty : Công ty CP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng.
2. Mã chứng khoán : DDN (UPCoM).
3. Đại chỉ trụ sở chính : 02 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng. Việt Nam.
4. Điện thoại : (0511) 3821642. Fax: (0511) 3891752.
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Trung**.
6. Nội dung công bố thông tin:
 - Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2014.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo:

www.dapharco.com.vn

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT.



Nguyễn Trung

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 01 năm 2015.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (năm 2014)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (DDN).
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 - Phan Đình Phùng - phường Hải Châu 1 - quận Hải Châu - thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0511.3821642. Fax: 0511.3891752.
- Email: infor@dapharco.com.vn
- Vốn điều lệ: 50.400.000.000 đồng (Năm mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): DDN (UPCoM).

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
01	Phan Thịnh	Chủ tịch HĐQT	15	100	
02	Tổng Viêt Phải	Phó Chủ tịch HĐQT	15	100	
03	Nguyễn Hữu Công	Ủy viên HĐQT	15	100	
04	Trần Nhân Triết	Ủy viên HĐQT	15	100	
05	Võ Văn Chín	Ủy viên HĐQT	15	100	
06	Đặng Văn Nam	Ủy viên HĐQT	15	100	
07	Trần Thị Đào	Ủy viên HĐQT	07	46.66	Công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- HĐQT trong năm đã thường xuyên thực hiện việc giám sát đối với Tổng Giám đốc theo qui định tại điều lệ Công ty. Việc giám sát bao gồm: giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của



HĐQT, việc tổ chức hoạt động của Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc Tổng giám đốc.

- Hàng quý HĐQT tổ chức họp để phân tích tình hình và kết quả hoạt động SXKD, tình hình điều hành của Tổng giám đốc, đồng thời có những định hướng cần thiết cho việc tổ chức hoạt động của quý tiếp theo trên các mặt công tác quan trọng của Công ty như việc thực hiện kế hoạch SXKD và lợi nhuận; việc sử dụng vốn chủ sở hữu, vốn vay; việc tiến hành đầu tư các dự án lớn theo quyết định của ĐHĐCĐ; việc thực hiện pháp luật Nhà nước và các quy định của ngành; việc thực hiện quản lý sử dụng lao động và thực hiện các chế độ người lao động. Đồng thời HĐQT còn thực hiện việc giám sát thông qua ý kiến của Ban kiểm soát Công ty.

- Một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động của toàn Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2014/HĐQT	27/3/2014	- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2014. - Đề nghị Ngân hàng Eximbank tăng hạn mức tín dụng. Ủy quyền ông Tổng Viết Phải ký các văn bản giao dịch, các hợp đồng thuê chấp, cầm cố, các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, giấy lãnh tiền,... tại Eximbank Đà Nẵng.
02	02/2014/HĐQT	01/4/2014	Họp chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
03	03/2014/HĐQT	16/4/2014	Họp chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
04	04-BB/HĐQT	22/5/2014	Hạn mức tín dụng Techcombank. Ủy quyền ông Tổng Viết Phải ký các hợp đồng vay vốn, cầm cố, thế chấp và các văn bản liên quan đến khoản tín dụng trên tại Ngân hàng Techcombank.
05	05-NQ/HĐQT	22/5/2014	Hạn mức tín dụng Techcombank. Ủy quyền ông Tổng Viết Phải ký các hợp đồng vay vốn, cầm cố, thế chấp và các văn bản liên quan đến khoản tín dụng trên tại Ngân hàng Techcombank.
06	249-NQ-ĐHĐCĐ	25/4/2014	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
07	06-BB/HĐQT	10/6/2014	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu

			tăng vốn điều lệ (phương án xử lý cổ phiếu lẻ).
08	07-NQ/HĐQT	10/6/2014	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (phương án xử lý cổ phiếu lẻ).
09	08-BB/HĐQT	20/6/2014	Về ngày chốt danh sách cổ đông để Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
10	09-NQ/HĐQT	20/6/2014	Về ngày chốt danh sách cổ đông để Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
11	10-BB-HĐQT	05/07/2014	Biên bản HĐQT về việc vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu,... và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank.
12	11/NQ-HĐQT	24/07/2014	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt thực hiện quỹ tiền lương năm 2013 và kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2014.
13	12/NQ-HĐQT	02/08/2014	Nghị quyết điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang tự do chuyển nhượng cho những cổ đông chưa lưu ký.
14	13-BB-HĐQT	14/08/2014	Biên bản HĐQT về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng.
15	14/NQ-HĐQT	14/08/2014	Nghị quyết HĐQT về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng.
16	15/2014/HĐQT	25/04/2014	Biên bản HĐQT về việc ủy quyền cho Chi nhánh Công ty tại Hà Nội giao dịch tín dụng, thanh toán quốc tế tại Ngân hàng TMCP An Bình - chi nhánh Hà Nội.
17	16/NQ-HĐQT	03/09/2014	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc cho thuê nhà tại 06 - Trần Quốc Toàn - Đà Nẵng.
18	17-BB-HĐQT	11/10/2014	Biên bản HĐQT về chấp nhận hạn mức tín dụng Techcombank và ủy quyền cho ông Tống Việt Phải ký các hợp đồng vay vốn, cầm cố, thế chấp và các văn bản liên quan đến khoản tín dụng tại Techcombank.
19	18-BB-HĐQT	11/10/2014	Biên bản HĐQT về thông qua hạn mức

10101404
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THIẾT BỊ Y
TẾ ĐÀ NẴNG
17 - TP. ĐÀ

			tín dụng Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - chi nhánh Đà Nẵng. và ủy quyền cho ông Tống Viết Phái đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm,... tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - chi nhánh Đà Nẵng.
20	19/BB-HĐQT	27/12/2014	Biên bản HĐQT về việc điều chỉnh hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

Không thay đổi.

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Phan Thịnh		Chủ tịch HĐQT	200005880	20/06/2000	Đà Nẵng	137 Nguyễn văn Linh, Đà Nẵng	16.578	0.0328	
2	Trần Thị Minh Hà			200030070	08/06/1994	Đà Nẵng	137 Nguyễn văn Linh, Đà Nẵng	9.666	0.1917	
3	Tống Viết Phái		Tổng Giám đốc	201492403	08/01/2001	Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu , Đà Nẵng	13.104	0.26	
4	Phan Thị Thuý Linh		Phụ trách HTCD	200117736	24/10/2006	Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu , Đà Nẵng	13.788	0.2735	
5	Nguyễn Hữu Công		Phó TGD	201390069	15/10/2009	Đà Nẵng	91 Trần Phú, Đà Nẵng	10.818	0.2146	
6	Lê Thị Liên		Nhân viên	200996518	16/05/1995	Đà Nẵng	91 Trần Phú, Đà Nẵng	2.196	0.0435	
7	Võ Văn Chín			201558246	07/06/2005	Đà Nẵng	47 Duy Tân, Đà Nẵng	15.534	0.3082	
8	Đặng Văn Nam		Phó Phòng KD-XNK	200828938	10/01/1990	Đà Nẵng	347 CMTháng 8, Đà Nẵng	14.634	0.2903	
9	Nguyễn Thị Thuận		Nhân viên	201579442	06/04/2007	Đà Nẵng	Tổ 28 Hoà Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	6.066	0.1203	
10	Trần Nhân Triết		Phó TGD	201358828	17/06/1994	Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân, Đà Nẵng	12.690	0.2517	
11	Nguyễn Thị Hoài Phương		Nhân viên	201152668	18/06/1994	Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân, Đà Nẵng	4.086	0.0810	
12	Trần Thị Đào			340580662	31/12/2003	Đồng Tháp	05 Trương Định phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp			
13	Nguyễn Ngọc Hồ		Trưởng Phòng TC- HC	200320802	18/04/1991	Đà Nẵng	02 Phan Đình Phùng, Đà nẵng	6.120	0.1214	
14	Nguyễn Thị Thanh Thuý		Nhân viên	201328346	21/09/2008	Đà Nẵng	K49/51 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	10.242	0.2032	
15	Nguyễn Hữu Thoại	024C006 291	Phó Phòng KD-XNK	200038436	27/05/2010	Đà Nẵng	K44/10 Nguyễn Thành Hân, Đà Nẵng	10.422	0.2067	

16	Phan Thị Ngọc Lai		Nhân viên	201114817	15/01/2002	Đà Nẵng	104 Tô Hiến Thành, Đà Nẵng	2.196	0.0435
17	Đỗ Thị Quỳnh Giao			215340569	26/01/2010	Bình Định	Lô 27, Phan Văn Xảo, Đà Nẵng		
18	Nguyễn Trung	024C005 206	Thư ký Công ty	201056659	05/02/2009	Đà Nẵng	30 Hùng Vương, Đà Nẵng	8.766	0.1739
19	Trương Thị Hồng Thanh	024C005 130		201242187	18/01/1995	Đà Nẵng	27A Lê Thị Xuyên, Đà Nẵng	1.260	0.025
20	Trần Thị Anh Minh		Kế toán trưởng	201340787	26/11/2009	Đà Nẵng	12 Tuệ Tĩnh, Đà Nẵng	2.160	0.0429
21	Công ty CP Dược phẩm Imexpharm	001C600 045		1400384433	06/07/2009	Đồng Tháp	Số 04, đường 30/4, Phường 1, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp	540.0000	10.714
22	Công ty CP Dược Danapha			3203001246	20/12/2006	Đà Nẵng	253 DSTKhê, Đà Nẵng	360.000	7.142
23	Công ty CP SPM			4103006089	26/03/2001	Tp HCM	Lô 51, đường số 2 KCN Tân Tạo, Tp HCM	145.800	2.892
24	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước			0101992921	09/07/2010	Hà Nội	177, đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	1.836.000	36.428

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phan Thịnh	Chủ tịch HĐQT	9.210	0.0328	16.578	0.0328	Do phát hành cổ phiếu từ cổ tức năm 2013 và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ thặng dư vốn cổ phần và nguồn vốn khác thuộc vốn chủ sở hữu.
2	Trần Thị Minh Hà	Vợ Chủ tịch HĐQT	5.370	0.1917	9.666	0.1917	Như trên
3	Tổng Việt Phái	Phó CT HĐQT, Tổng Giám đốc	7.280	0.26	13.104	0.26	Như trên
4	Phan Thị Thuý Linh	Vợ Phó CT HĐQT, Tổng Giám đốc	7.660	0.2735	13.788	0.2735	Như trên
5	Nguyễn Hữu Công	UV HĐQT, Phó TGD	6.010	0.2146	10.818	0.2146	Như trên
6	Lê Thị Liên	Vợ UV HĐQT, Phó TGD Nguyễn Hữu Công	1.220	0.0435	2.196	0.0435	Như trên
7	Võ Văn Chín	UV HĐQT	8.630	0.3082	15.534	0.3082	Như trên
8	Đặng Văn Nam	UV HĐQT	8.130	0.2903	14.634	0.2903	Như trên
9	Nguyễn Thị Thuận	Vợ UV HĐQT Đặng Văn Nam	3.370	0.1203	6.066	0.1203	Như trên
10	Trần Nhân Triết	UV HĐQT, Phó TGD	7.050	0.2517	12.690	0.2517	Như trên
11	Nguyễn Thị Hoài Phương	Vợ UV HĐQT, Phó TGD Trần Nhân Triết	2.270	0.0810	4.086	0.0810	Như trên
12	Trần Thị Đào	UV HĐQT	0				
13	Nguyễn Ngọc Hồ	Trưởng Ban Kiểm soát	3.400	0.1214	6.120	0.1214	Như trên
14	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Vợ Trưởng Ban Kiểm	5.690	0.2032	10.242	0.2032	Như trên

		soát					
15	Nguyễn Hữu Thoại	UV Ban Kiểm soát	5.790	0.2067	10.422	0.2067	Như trên
16	Phan Thị Ngọc Lai	UV Ban Kiểm soát	1.220	0.0435	2.196	0.0435	Như trên
17	Đỗ Thị Quỳnh Giao	UV Ban Kiểm soát	0				
18	Nguyễn Trung	Thư ký Công ty, người ủy quyền CBTT	4.870	0.1739	8.766	0.1739	Như trên
19	Trương Thị Hồng Thanh	Vợ Thư ký Công ty, người ủy quyền CBTT	700	0.025	1.260	0.025	Như trên
20	Trần Thị Ánh Minh	Kế toán trưởng	1.200	0.0429	2.160	0.0429	Như trên
21	Công ty CP Dược phẩm Imexpharm		300.000	10.714	540.0000	10.714	Như trên
22	Công ty CP Dược Danapha		200.000	7.142	360.000	7.142	Như trên
23	Công ty CP SPM		81.000	2.892	145.800	2.892	Như trên
24	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước		1.020.000	36.428	1.836.000	36.428	Như trên

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ / cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):

Không.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không.

*** Nơi gửi:**

- Như trên;
- Lưu văn thư.



Phan Thỉnh